TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HSST

Ngày: 26-12-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Đình Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Dương Minh Ngọc;

+ Bà Phan Thị Thanh Dung;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 71/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS, ngày 12/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh V, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1994, tại huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Minh T, sinh năm: 1958 và bà: Phạm Thị B, sinh năm: 1962, hiện cùng trú tại: Thôn M, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo chưa đăng ký kết hôn nhưng sống chung như vợ chồng với bà Trần Thị Thu H và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 17/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 23/7/2018 (chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 07/7/2016, bị Công an xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 13/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Huỳnh Thị V, sinh năm: 1965; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1958; trú tại: Thôn M, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Dương Thanh Q, sinh năm: 2002; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 13/10/2018, sau khi nhậu xong thì Nguyễn Thanh V_1 cùng với Huỳnh Minh T, sinh năm: 1996, trú tại: Thôn M, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cùng đi xe đạp về nhà (T chở V_1). Khi đến trước nhà bà Huỳnh Thị V_2, sinh năm: 1965, trú tại: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam thì V_1 nhảy xuống xe T tiếp tục điều khiển xe về nhà. Do V_1 có mối quan hệ quen biết với bà V_2 từ trước nên V_1 đi vào nhà bà V_2 với mục xin tiền nhưng không có bà V_2 ở nhà. Khi thấy cửa nhà bà V_2 khép nhưng không có khóa nên V_1 nảy sinh ý định trộm cắp. V_1 đẩy cửa đi vào trong nhà thì thấy trên bàn trong buồng có 01 máy tính laptop, hiệu Acer, màu đen. V_1 cầm máy tính đi ra ngoài, khi ra đến cửa nhà bà V_2 thì bị phát hiện. Vcầm máy tính chạy khoảng 200m thì bị bà V_2 và người đi đường bắt giữ. Sau đó điện thoại báo Công an xã Tam nghĩa đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 106/2018 – KLĐGTS ngày 15/10/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 máy laptop, hiệu Acer, màu đen đã qua sử dụng có giá trị: 2.150.000 đồng

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT công an huyện Núi Thành đã trả lại 01 máy laptop, hiệu Acer cho chủ sở hữu

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo V1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V_1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng:

Về điều luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt mức án đối với bị cáo V_1 từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đè cập giải quyết

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo V_1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Bị cáo V_1 thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 máy tính laptop, hiệu Acer, giá trị tài sản trộm cắp là: 2.150.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo V_1 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy: Quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, pháp nhân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị nghiêm trị. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo V_1 có nhân thân không tốt. Bị cáo từng bị TAND huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 24 tháng tù về hành vi "cưỡng đoạt tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/7/2018. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tự tu dưỡng rèn luyện bản thân nhưng do bản chất lười lao động, vì lòng tham muốn có tiền tiêu xài nên đến ngày 13/10/2018 bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Đây là tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLSH. Vì vậy, cần xem xét áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm ren đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được trả lại cho người bị hại, việc phạm tội của bị cáo chưa gây thiệt

hại, tại phiên tòa bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX xét cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan công an huyện Núi Thành đã trả lại tài sản cho bị hại; tại phiên tòa hôm nay bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 máy tính laptop hiệu Acer Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[8] Đối với 01 chiếc xe đạp bị cáo V_1 nhờ T chở khi đi ngang qua nhà bà V_2 thì bị cáo V_1 nhảy xuống còn T tiếp tục đạp chiếc xe này về nhà là của ông Huỳnh Minh T, ông T không biết bị cáo V_1 dùng phương tiện này đến nhà bà V_2 trộm cắp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành không đề cập giải quyết là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo V_1 phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: Bị cáo V_1 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 13 tháng 10 năm 2018).

Về án phí: Bị cáo V_1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- THADS Núi Thành;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

BÙI ĐÌNH DŨNG